

Bản án số: 193/2024/HSPT
Ngày: 07- 11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết.

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr, bà Nguyễn Thị Nhung.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 182/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 do có kháng cáo của các bị cáo Thân Văn C, Trần Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2024/HSST ngày 12/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Thân Văn C, sinh năm 1986 tại: huyện V, tỉnh Bắc Giang; nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Thân Văn Q, sinh năm 1961 và con bà Lương Thị V; sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 24/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xử phạt 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Đánh bạc”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án nên đã được xóa án tích.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

2. Trần Văn H, sinh năm 1974 tại: huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn D, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: lớp 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Văn H1 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; vợ là Chu Thị H2, sinh năm 1979 (đã ly hôn) và vợ là Đỗ Thị T1, sinh năm 1981 (đã ly hôn); bị cáo có 04 con

(con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 15/01/2020 và ngày 10/8/2021, đều bị Công an xã E Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” đã hết thời gian được coi là bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Trần Minh H3, Dương Văn Q1, Trần Văn S, Phùng Văn T2, Nguyễn Văn H4 nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01 năm 2024, bà Lê Thị T3 (sinh năm 1991, trú tại thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) nhờ Trần Minh H3 trông giúp ngôi nhà sát bên nhà của H3, mục đích để khi có người muốn thuê nhà thì H3 giúp bà T3 cho thuê, nhưng sau đó vẫn chưa có ai thuê ngôi nhà này.

Vào tối ngày 10/3/2024, Trần Văn H, Dương Văn Q1, Trần Văn S, Phùng Văn T2, Nguyễn Văn H4 và Thân Văn C đến uống nước tại quán của Trần Minh H3. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T2 rủ Văn H, Quyền, S, H4 và C chơi đánh bạc hình thức đánh L thắng thua bằng tiền thì tất cả đều đồng ý; T2 hỏi xin Minh H3 cho mượn nhà bà T3 để làm địa điểm đánh bạc và sẽ đóng tiền xâu thì Minh H3 đồng ý. Sau đó, Minh H3 đi đến tiệm T4 của bà Nguyễn Thị X (trú tại: thôn D, xã E, huyện E) mua một hộp gồm 10 bộ bài tứ lơ khơ 52 cây với giá 65.000 đồng mang về quán nước. Sau khi mua bài về, Minh H3 dẫn T2, Văn H, Q1, S, H4 và C vào phòng bếp nhà bà T3 rồi đặt hộp bài lên trên chiếu cói trải sẵn ở trên nền phòng bếp. Minh H3 lấy 01 lon sữa bằng kim loại đặt cạnh chiếu bạc để đựng tiền xâu, sau đó Minh H3 đóng cửa bếp và cửa chính nhà bà T3 rồi đi ra quán để bán nước. Lúc này T2, Văn H, Q1, S, H4 và C cùng nhau ngồi xuống chiếu để đánh bạc. Cách thức đánh bài Liêng được thống nhất: Mỗi người chơi sẽ đặt 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) gọi là tiền nước, sau đó mỗi người được chia 03 cây bài. Sau khi kiểm tra bài, người chơi có quyền úp bỏ bài hoặc tố thêm tiền và không giới hạn số tiền tố, người thắng sẽ ăn hết toàn bộ tiền trong ván bài đó. Ván bài nào có hai người trở lên cùng tham gia tố thêm tiền thì người thắng ván bài đó sẽ đóng 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) tiền xâu và bỏ vào trong lon sữa bằng kim loại mà Minh H3 đã chuẩn bị trước đó. Khi tham gia đánh bạc, T2 sử dụng số tiền 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng), H4 sử dụng số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), Văn H sử dụng số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng), C sử dụng số tiền 1.220.000 đồng (Một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng), Quyền sử dụng số tiền 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng), S sử dụng số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 11/3/2024, khi Phùng Văn T2, Trần Văn H, Dương Văn Q1, Trần Văn S, Nguyễn Văn H4 và Thân Văn C đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình

thức đáng bài liêng, tại nhà bà Lê Thị T3 do Nguyễn Minh H5 cho mượn làm địa điểm đánh bạc thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện E bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 12.320.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) cùng các tang vật liên quan đến hành vi đánh bạc; trong đó tại vị trí ngồi của T2 là có 620.000 đồng (Sáu trăm hai mươi nghìn đồng), tại vị trí của Văn H là 3.150.000 đồng (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), tại vị trí ngồi của C là 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng), tại vị trí của Quyền là 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng), tại vị trí của S là 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng), tại vị trí của H4 là 2.450.000 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) và trong lon sữa số tiền xâu là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ: thu trên chiếu bạc số tiền 12.320.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng); 10 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài (trong đó 05 bộ bài đã qua sử dụng và 05 bộ bài chưa sử dụng); 01 (một) chiếu cói kích thước (1,6 x 1,9)m; 01 (một) vỏ lon sữa bằng kim loại, nhãn hiệu SUREGOLD M79 New, đường kính 13cm, cao 17cm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2024/HSST, ngày 12/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Minh H3, Trần Văn H, Dương Văn Q1, Trần Văn S, Phùng Văn T2, Nguyễn Văn H4 và Thân Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt Thân Văn C: 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/3/2024 đến ngày 13/3/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt: Trần Văn H: 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/3/2024 đến ngày 13/3/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Trần Minh H3, Dương Văn Q1, Trần Văn S, Phùng Văn T2, Nguyễn Văn H4.

Ngày 25/7/2024 các bị cáo Thân Văn C, Trần Văn H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Thân Văn C, Trần Văn H và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo là nghiêm khắc. Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thân Văn C, đề nghị áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Thân Văn C: 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/3/2024 đến ngày 13/3/2024.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H đề nghị áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/3/2024 đến ngày 13/3/2024.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa HĐXX phúc thẩm xét thấy:

[1]. Xét lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa là cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10/3/2024, bị cáo Phùng Văn T2 rủ bị cáo Trần Văn H, Dương Văn Q1, Trần Văn S, Nguyễn Văn H4 và Thân Văn C chơi đánh bạc bằng hình thức đánh bài Liêng được thua bằng tiền thì các bị cáo đồng ý. Đồng thời, T2 biết được bà Lê Thị T3 nhờ Trần Minh H3 trông coi nhà của bà T3 tại thôn D, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nên mượn làm địa điểm đánh bạc và sẽ trả tiền xâu thì bị cáo Minh H3 đồng ý. Đối với bị cáo Minh H3 không tham gia đánh bạc nhưng bị cáo cho mượn ngôi nhà của bà T3 làm địa điểm đánh bạc để thu tiền xâu và chuẩn bị các công cụ để đánh bạc. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 11/3/2024, bị Công an huyện E bắt quả tang và thu trên chiếu bạc (bao gồm cả tiền xâu) tổng số tiền là 12.320.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). Vì vậy, bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Thân Văn C, Trần Văn H.

[2.1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Thân Văn C, Trần Văn H thấy rằng: Mức hình phạt cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo Thân Văn C, Trần Văn H là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đều có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình được địa phương xác

nhận. Do vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Thân Văn C, Trần Văn H.

[2.2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Thân Văn C thấy rằng: Bị cáo Thân Văn C có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội nên không đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Thân Văn C.

[2.3]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Văn H thấy rằng: Bị cáo Trần Văn H đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính mà tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thường xuyên đau ốm một mình phải nuôi con nhỏ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Xét thấy, bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly với xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[3]. Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Thân Văn C và chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Trần Văn H là phù hợp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Thân Văn C, Trần Văn H được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Thân Văn C.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2024/HSST Ngày 12/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ: Khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Thân Văn C: 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/3/2024 đến ngày 13/3/2024.

Căn cứ: Khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trần Văn H 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Thân Văn C, Trần Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đinh Thị Tuyết